

Số:

Phù Vân, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT A PHỦ LÝ
NĂM HỌC 2026 - 2027

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027 tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Kế hoạch số 62/KH-SGDĐT ngày 31/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về kế hoạch tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026 - 2027;

Căn cứ công văn số 1268/SGDĐT-QLCL ngày 21/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026 - 2027;

Trường THPT A Phủ Lý xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027 cụ thể như sau:

1. MÃ TRƯỜNG, CHỈ TIÊU TUYỂN SINH, PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC CÁC LỚP HỌC THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

1.1. Mã trường: 35000701

1.2. Chỉ tiêu tuyển sinh:

- Số lớp: 11 lớp

- Số học sinh: 484 học sinh

1.3. Phương án tổ chức các lớp học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018

Trên cơ sở số lớp tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027, điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị, đồng thời đáp ứng yêu cầu của học sinh, nhà trường dự kiến phương án tổ chức các lớp học như sau:

- Các môn học và hoạt động bắt buộc gồm: Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, Hoạt động giáo dục địa phương.

- Các môn học lựa chọn và chuyên đề học tập lựa chọn như sau:

TT	Định hướng	Môn học lựa chọn (70 tiết/môn/năm)	Chuyên đề học tập lựa chọn (35 tiết/môn/năm)	Số lớp	Ghi chú
1	KHTN	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin	Toán, Lý, Hóa	03	
		Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ	Toán, Lý, Hóa	03	
2		Vật lý, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Công nghệ	Toán, Văn, Lý	03	
3	KHXXH	Hoá học, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Công nghệ	Toán, Văn, Địa	02	

2. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN:

2.1. Đối tượng tuyển sinh: Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) tốt nghiệp THCS, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

2.2. Điều kiện dự tuyển

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào các trường THPT công lập không chuyên đáp ứng một trong các điều kiện sau:

+ Tốt nghiệp THCS tại tỉnh Ninh Bình;

+ Học sinh hoặc cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có nơi thường trú tại tỉnh Ninh Bình.

- Những trường hợp khác, do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định.

3. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH: Thi tuyển

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức một kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 chung cho tất cả các trường THPT công lập chuyên, không chuyên và các trường THPT ngoài công lập.

4. MÔN THI, HÌNH THỨC THI, THỜI GIAN LÀM BÀI, NỘI DUNG VÀ HỆ SỐ ĐIỂM BÀI THI

4.1. Môn thi, hình thức thi và thời gian làm bài

Thí sinh đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT công lập không chuyên dự thi 03 môn thi gồm Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ, trong đó:

- Môn Toán: Thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận, thời gian làm bài là 120 phút;

- Môn Ngữ văn: Thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài là 120 phút;

- Môn Ngoại ngữ: Thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận, thời gian làm bài là 60 phút.

4.2. Nội dung thi nằm trong chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, chủ yếu là lớp 9 và theo cấu trúc đề thi ban hành kèm theo Công văn số 1229/SGDĐT-QLCL ngày 20/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình.

4.3. Thang điểm bài thi: Điểm bài thi tính theo thang điểm 10; điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

4.4. Hệ số điểm bài thi: Tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên: Điểm của các bài thi được tính theo hệ số 1.

5. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, TỔ CHỨC TUYỂN SINH VÀ THỜI GIAN HOÀN THÀNH CÔNG TÁC TUYỂN SINH

5.1. Hình thức đăng ký: Thực hiện theo hình thức trực tuyến. Đối với thí sinh đủ điều kiện dự tuyển nhưng không tốt nghiệp THCS tại tỉnh Ninh Bình thì đăng ký dự tuyển trực tiếp tại trường THPT nơi thí sinh đăng ký nguyện vọng dự tuyển. Trường hợp đặc biệt, theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

5.2. Nội dung đăng ký

5.2.1. Đăng ký dự tuyển đợt 1

a) Thời điểm đăng ký: Thực hiện trước khi tổ chức kỳ thi; thời gian đăng ký dự tuyển và điều chỉnh nguyện vọng dự tuyển: do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định.

b) Đăng ký dự tuyển vào trường THPT chuyên: Thí sinh được đăng ký nguyện vọng chuyên và nguyện vọng không chuyên, trong đó:

- Nguyện vọng chuyên: Đăng ký vào 01 lớp chuyên của một trường THPT chuyên.

- Nguyện vọng không chuyên: Đăng ký vào 01 trường THPT công lập không chuyên hoặc 01 trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi theo đề thi của Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) Đăng ký dự tuyển vào các trường THPT công lập không chuyên và trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi tuyển: Thí sinh chỉ đăng ký dự tuyển theo nguyện vọng không chuyên (quy định ở trên).

d) Học sinh đã được phê duyệt tuyển thẳng vào lớp 10 của trường THPT không chuyên vẫn có thể đăng ký dự tuyển vào lớp 10 trường THPT chuyên. Khi đăng ký dự tuyển thì thực hiện đăng ký nguyện vọng không chuyên vào trường THPT đã được duyệt tuyển thẳng.

5.2.2. Đăng ký dự tuyển đợt 2

a) Việc đăng ký dự tuyển đợt 2 chỉ được áp dụng cho trường hợp sau khi xét trúng tuyển đợt 1 vào các trường THPT công lập không chuyên mà vẫn còn chỉ tiêu theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Thời điểm đăng ký: Sau khi hoàn thành việc xét trúng tuyển các trường THPT chuyên và xét trúng tuyển đợt 1 đối với các trường THPT công lập không chuyên; thời gian cụ thể do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định.

c) Đối tượng đăng ký: Thí sinh có đủ điều kiện xét trúng tuyển (quy định tại điểm b mục 6.2.2 Phần I) nhưng chưa trúng tuyển đợt 1.

5.3. Tổ chức tuyển sinh: Theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo.

5.4. Thời gian hoàn thành công tác tuyển sinh: Trước ngày 31/7/2026. Sở Giáo dục và Đào tạo điều chỉnh lịch tuyển sinh phù hợp nếu Bộ Giáo dục và Đào tạo điều chỉnh khung kế hoạch thời gian năm học do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh...

6. NGUYÊN TẮC XÉT TRÚNG TUYỂN

6.1. Các đợt xét và thứ tự xét trúng tuyển

6.1.1. Đợt 1

- Bước 1: Xét trúng tuyển cho những thí sinh đăng ký nguyện vọng chuyên vào các trường THPT chuyên.

- Bước 2: Xét trúng tuyển đồng thời cho thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường THPT công lập không chuyên (gồm cả những thí sinh không trúng tuyển vào trường THPT chuyên), và trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi.

a) Điểm xét tuyển: Là điểm tổng của các môn thi và điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

b) Điều kiện xét trúng tuyển: Chỉ xét trúng tuyển đối với thí sinh có đủ các điều kiện sau:

- Có đủ 03 bài thi theo quy định;
- Điểm mỗi bài thi phải lớn hơn 1,00;
- Có điểm xét tuyển đạt từ điểm sàn trở lên.

c) Nguyên tắc xét trúng tuyển

- Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ vào điểm xét tuyển, quy định điểm sàn xét trúng tuyển (xác định theo nguyên tắc tính khoảng 120% so với tổng chỉ tiêu). Trường hợp đặc biệt, những trường đã lấy trúng tuyển hết học sinh đạt từ điểm sàn trở lên mà chưa đạt 85% chỉ tiêu được giao, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ xem xét, hạ điểm sàn cho đơn vị này bảo đảm không thấp hơn 3,0 điểm so với điểm sàn đã được công bố.

- Căn cứ danh sách thí sinh đủ điều kiện xét trúng tuyển, từng trường lấy trúng tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao hoặc hết nguồn thí sinh có đủ điều kiện.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét trúng tuyển như sau:

+ Nếu tổng thí sinh đã lấy trúng tuyển và những thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau mà không vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì lấy trúng tuyển hết số thí sinh này;

+ Nếu tổng thí sinh đã lấy trúng tuyển và những thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau mà vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì xét những thí sinh này theo thứ tự ưu tiên để lấy đúng chỉ tiêu được giao: Đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh, Cuộc thi KHKT cấp tỉnh (theo thứ tự ưu tiên Giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích/Tư); xếp loại kết quả học tập trong cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm môn Toán và Ngữ văn ở lớp 9 cao hơn. Sau khi xét hết các tiêu chí mà vẫn còn các thí sinh có tiêu chí cuối bằng nhau thì lấy trúng tuyển hết những thí sinh này.

6.1.2. Đợt 2 Sau khi hoàn thành xét trúng tuyển đợt 1 nếu có trường THPT công lập không chuyên còn chỉ tiêu, căn cứ tình hình thực tế, Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định tổ chức xét trúng tuyển đợt 2.

7. ĐỊA ĐIỂM THI: Trường THPT A Phủ Lý, Đường Lý Thái Tổ, phường Phù Vân, tỉnh Ninh Bình.

8. LỊCH THI, THỜI GIAN LÀM BÀI THI

Ngày	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài	Giờ cắt túi đề thi tại phòng thi	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
22/5/2026	CHIỀU	- Từ 13 giờ 30 phút: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Hội đồng coi thi. - Từ 15 giờ 30 phút: Thí sinh đến phòng thi, làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có); Cán bộ coi thi phổ biến Quy định, Lịch thi; Thí sinh dự thi vào lớp chuyên Tin học bằng môn Tin học bốc thăm nhận máy vi tính, thử máy.				
23/5/2026	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 20 phút	7 giờ 25 phút	7 giờ 30 phút
	CHIỀU	Ngoại ngữ	60 phút	14 giờ 20 phút	14 giờ 25 phút	14 giờ 30 phút
24/5/2026	SÁNG	Toán	120 phút	7 giờ 20 phút	7 giờ 25 phút	7 giờ 30 phút
	CHIỀU	Thi kỹ năng nói môn chuyên Ngoại ngữ	Từ 13 giờ 30 phút: Thời gian thi của mỗi thí sinh là 08 (tám) phút, trong đó 05 (năm) phút chuẩn bị, 03 (ba) phút tiếp theo trả lời và ghi âm.			
25/5/2026	SÁNG	Thi các bài thi môn chuyên	150 phút	7 giờ 20 phút	7 giờ 25 phút	7 giờ 30 phút
	CHIỀU	Dự phòng				

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 của trường THPT A Phủ Lý.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Lãnh đạo đơn vị (để chỉ đạo);
- Ban tuyển sinh (để thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lương Văn Dương